

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 24/CHOLIMEX FOOD/2019

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex

Địa chỉ: Lô C40-43/I, C51-55/II, Đường số 7, Khu Công Nghiệp Vĩnh Lộc, Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (028) 37653389 - 37654946 Fax: (028) 37653025

Email: cholimexfood@cholimexfood.com.vn

Mã số doanh nghiệp: 0304475742

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm:

LÂU THÁI

2. Thành phần: Dầu ăn, tỏi, sả, gừng, riềng, lá chanh, me, ớt, đường, muối ăn, nước, chất ổn định (1442), chất điều vị: (621), (950), (951), chất điều chỉnh độ acid: (330), (270), chất bảo quản (211), chiết xuất ớt (E160c).

Thông tin, cảnh báo:

Người dị ứng với các thành phần trên cần lưu ý khi sử dụng.

Lắc đều trước khi sử dụng.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng kể từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Sản phẩm được đóng gói trong bao bì: chai PET, chai thủy tinh, PE, PA (đạt yêu cầu bao bì chứa đựng thực phẩm, bao bì sạch, kín, đảm bảo vệ sinh).

Sản phẩm được đóng gói trong bao bì: chai PET, chai thủy tinh, PE, PA (đạt yêu cầu bao bì chứa đựng thực phẩm, bao bì sạch, kín, đảm bảo vệ sinh). Khối lượng tịnh 10 g, 20 g, 200 g, 270 g, 280 g, 300 g, 320 g, 340 g, 520 g, 530 g, 540 g, 830 g, 2,1 kg, 5 kg hoặc khối lượng tịnh đúng với khối lượng tịnh đã ghi trên nhãn sản phẩm cho từng loại bao bì chứa đựng, sản phẩm được đóng nắp hoặc ép kín, dán nhãn và bao màng co, đóng thùng, nhãn được dán trên chai, trên gói, trên can hoặc được in trực tiếp trên chai, trên bao PE, PA, số lượng/ thùng tùy thuộc vào loại bao gói hoặc theo yêu cầu khách hàng.



[Handwritten signature]

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến).

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-2:2011/BYT (Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm)

- Quyết định 46/2007/BYT ngày 19 tháng 2 năm 2007 của Bộ Y tế (Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm)

- Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BYT (Thông tư hướng dẫn quản lý phụ gia thực phẩm của Bộ Y tế ngày 15 tháng 06 năm 2015)

- Thông tư số 50/2016/TT-BYT (Quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm)

- Tiêu chuẩn kỹ thuật nội bộ

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 05 năm 2019

P/ **TỔNG GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Thị Huyền Trang



Chịu trách nhiệm về nội dung thể hiện trên nhãn bằng tiếng nước ngoài tương ứng với nội dung tiếng Việt

THÀNH PHẦN: Dầu ăn, tỏi, sả, gừng, riềng, lá chanh, mè, ớt, đường, muối ăn, nước, chất ổn định (1442), chất điều vị: (621), (950), (951), chất điều chỉnh độ acid: (330), (270), chất bảo quản (211), chất xuất ốt (E160c).

Thông tin, cảnh báo, người đi ủng với các thành phần trên cần lưu ý khi sử dụng.

Lắc đều trước khi sử dụng.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG: Cho 280g sốt lẩu thái vào 1,5 lít nước đun sôi. Cho thêm các loại hải sản (tôm, cá, nghêu, mực...) vào nấu chín. Sau đó cho thêm rau muống, rau nhút, bắp chuối bào, cần nước, nấm..., Nấu sôi 2-3 phút, múc ra dùng nóng với bún và nước mắm. Lượng dùng cho 4 người ăn.



ISO 9001:2015

KHOẢNG LƯỢNG TÍNH:

280 g



SẢN XUẤT TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CHOLIMEX
Lô C40-43/1, CS1-55/11, đường số 7,
Khu Công Nghiệp Vĩnh Lộc, Xã Vĩnh Lộc A,
Huyện Bình Chánh, Thành Phố Hồ Chí Minh.
ĐT: (028) 37653389 - Fax: (028) 37653025
Hotline: (028) 37654946
Email: cholimaxfoods@cholimaxfood.com.vn

Website: www.cholimaxfood.com.vn
CHOLIMEXFOOD

HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN:

Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát

Giữ lạnh sau khi mở nắp 2 tháng

Ngày sản xuất, hạn sử dụng. Xem trên nhãn hoặc trên chai

Sản xuất tại Việt Nam

Ngày 22 tháng 5 năm 2019

Ban Tổng Giám Đốc

Nguyễn Thị Huyền Trang

KT3-03949ATP9/1-3

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

04/05/2019
 Trang 01/01

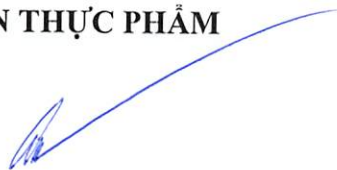
1. Tên mẫu : **LẦU THÁI**
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.
 Mẫu còn nguyên bao bì và nhãn hiệu.
3. Số lượng mẫu : 01
4. Ngày nhận mẫu : 22/04/2019
5. Thời gian thử nghiệm : 23/04/2019 – 04/05/2019
6. Nơi gửi mẫu : **CÔNG TY CP TP CHOLIMEX**
Lô C40-43/I, C51-55/II, Đường Số 7, KCN Vĩnh Lộc, Xã Vĩnh Lộc A, Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh h
7. Kết quả thử nghiệm :

Tên chỉ tiêu		Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm
7.1. Tổng số vi sinh vật hiếu khí,	CFU/g	ISO 4833-1:2013	Nhỏ hơn 10 ^(*)
7.2. Coliform,	CFU/g	ISO 4832 : 2006	Nhỏ hơn 10 ^(*)
7.3. <i>E.Coli</i> ,	MPN/g	ISO16649 – 3 : 2015	0
7.4. <i>Staphylococcus aureus</i> ,	CFU/g	AOAC 2016 (975.55)	Nhỏ hơn 10 ^(*)
7.5. Tổng số nấm men & nấm mốc,	CFU/g	ISO 21527-1:2008	Nhỏ hơn 10 ^(*)
7.6. <i>Salmonella</i> spp/ 25 g		ISO 6579 -1:2017	Âm tính

Ghi chú:

(*): Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 CFU/g khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa.

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM



Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC
TRUNG TÂM PHÒNG THỬ NGHIỆM



Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến. / Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
 2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
 This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Qatest 3.
 3. N/A: không áp dụng. / Not applicable.
 4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
 5. Độ không đảm bảo do mở rộng ước lượng được tính với k = 2, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
 Estimated expanded uncertainty of measurement with k = 2, at 95 % confidence level. Please contact Qatest 3 at the below address for further information

Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam Tel: (84-28) 3829 4274 Fax: (84-28) 3829 3012 Website: www.quatest3.com.vn
 Testing: No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam Tel: (84-251) 383 6212 Fax: (84-251) 383 6298 E-mail: tn-eskh@quatest3.com.vn
 C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist. 2, HCMC, Vietnam Tel: (84-28) 3742 3160 Fax: (84-28) 3742 3174 E-mail: tn-eskh@quatest3.com.vn

KT3-03949ATP9/1-5

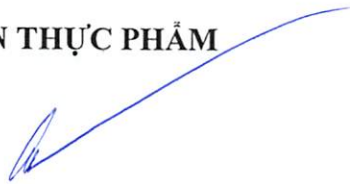
PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

04/05/2019
 Trang 01/01

1. Tên mẫu : **LẬU THÁI**
 2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.
 Mẫu còn nguyên bao bì và nhãn hiệu.
 3. Số lượng mẫu : 01
 4. Ngày nhận mẫu : 22/04/2019
 5. Thời gian thử nghiệm : 23/04/2019 – 04/05/2019
 6. Nơi gửi mẫu : **CÔNG TY CP TP CHOLIMEX**
Lô C40-43/I, C51-55/II, Đường Số 7, KCN Vĩnh Lộc, Xã Vĩnh Lộc A, Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh
 7. Kết quả thử nghiệm :

Tên chỉ tiêu	Phương pháp thử	Giới hạn phát hiện	Kết quả thử nghiệm
7.1. Hàm lượng asen tổng số, mg/kg	TCVN 8427 : 2010 QTTN/KT3 083 : 2012 (Ref: AOAC 2016 (973.35))	1,00 x 10 ⁻² 3,00 x 10 ⁻²	Không phát hiện Không phát hiện
7.2. Hàm lượng cadimi, mg/kg			
7.3. Hàm lượng chì, mg/kg	QTTN/KT3 083 : 2012 (Ref: AOAC 2016 (973.35))	3,00 x 10 ⁻²	Không phát hiện
7.4. Hàm lượng thủy ngân, mg/kg	QTTN/KT3 064 : 2016 (Ref: AOAC 2016 (971.21))	1,50 x 10 ⁻²	Không phát hiện

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM



Nguyễn Thành Công



TL. GIÁM ĐỐC

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM

Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến. / Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
 2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
 This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
 3. N/A: không áp dụng. / Not applicable.
 4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
 5. Độ không đảm bảo do mở rộng ước lượng được tính với k = 2, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
 Estimated expanded uncertainty of measurement with k = 2, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information

Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam
 Testing: No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam
 C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist. 2, HCMC, Vietnam

Tel: (84-28) 3829 4274
 Tel: (84-251) 383 6212
 Tel: (84-28) 3742 3160

Fax: (84-28) 3829 3012
 Fax: (84-251) 383 6298
 Fax: (84-28) 3742 3174

Website: www.quatest3.com.vn
 E-mail: tn-eskh@quatest3.com.vn
 E-mail: tn-eskh@quatest3.com.vn